

Bản án số: 87/2021/HSST

Ngày: 03/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Quang.

2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên

Trong ngày 03 tháng 11 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh N, sinh năm 2000 tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: A, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Việt H và con bà Nguyễn Kim L; Vợ con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 212/2019/QĐTA ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng kể từ ngày 23/8/2019; Nhân thân: Bản án số 88/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/01/2020. (có mặt)

2. Họ và tên: Phạm Tấn L, sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B đường Trần Xuân S, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số C đường Lâm Văn B, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông (Không rõ) và con bà Phạm Thị U, sinh năm 1985; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/01/2020. Ngày 18/01/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trịnh Hải T; địa chỉ: Số D đường Trần Hưng Đ, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
2. Ông Đặng Xuân T, sinh năm 1986; địa chỉ: Số E đường Trần Xuân S, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
3. Bà Phạm Thị U, sinh năm 1985; địa chỉ: Số B đường Trần Xuân S, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
4. Ông Võ Hoàng D, sinh năm 2006; địa chỉ: Số F đường Trần Xuân S, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)
5. Ông Trần Nguyễn Khánh D, sinh năm 2000; địa chỉ: Số G đường Lê Văn L, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoàng D và Trần Nguyễn Khánh D mâu thuẫn với nhau và hẹn đánh nhau vào lúc 22 giờ ngày 14/01/2021 tại đường X phường Tân P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi hẹn với Khánh D xong, D gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger của Facebook rủ N và tìm thêm người, mang theo hung khí đến đường X phường Tân P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để đánh nhau với nhóm của Khánh D, N đồng ý. N gọi rủ L đi đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn giúp D, L đồng ý và hẹn gặp nhau tại địa chỉ Y Nguyễn Thị T, phường Tân Phú, Quận 7. Khi gặp nhau, L đưa xe máy biển số số 53P1-691.17 cho N điều khiển chở L đến quán cà phê Gió C tại khu phố 4, phường Tân H để gặp D. Lúc này, D lấy 03 cây kiếm bằng kim loại giấu dưới dạ cầu Him Lam để làm hung khí đánh nhau với nhóm của Khánh D.

Đến quán cà phê Gió C, N, L gặp D. N gọi điện thoại rủ thêm P, H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đánh nhau, nhưng P và H từ chối do bận công việc. Nhưng P cho N số điện thoại của H bạn của P. Sau đó, H gọi điện thoại cho N, N hẹn H đến quán cà phê Gió C. Một lúc sau, H cùng 02 người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe máy mang theo 03 cây dao tự chế bằng kim loại và 01 bình xịt hơi cay hiệu nano màu xanh đến quán cà phê Gió C. Tại đây, cả nhóm bàn bạc với nhau, khi đến điểm hẹn gặp nhóm của Khánh D thì dùng hung khí tấn công chém nhóm của Khánh D. Sau khi bàn bạc xong, D đi vào hẻm Z Trần Xuân Soạn trước và nói N đến dưới dạ cầu Him Lam lấy 03 cây kiếm, rồi vào hẻm Z Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7 đón D. Sau đó, cả nhóm đi đến dạ cầu Him Lam, N vào lấy 03 cây kiếm, cùng lúc H đưa N 03 cây dao tự chế và 01 bình xịt hơi cay bỏ vào bao hung khí luôn. Cả nhóm đang điều khiển xe đi đến điểm hẹn đánh nhau thì bị lực lượng tuần tra công an phường Tân Hưng phát hiện bắt quả tang N và L tại trước địa chỉ nhà số 233/5 Trần Xuân S, phường Tân Hưng, Quận 7.

Tại Bản cáo trạng số 51/CT - VKS ngày 12/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử các bị cáo cùng phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Khoản 6 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo N 09 (chín) tháng 20 (hai mươi) ngày tù. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam của bị cáo, trả tự do bị cáo N tại phiên tòa.

- Áp dụng Khoản 6 Điều 134; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, xét đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Nguyễn Thanh N, Phạm Tuấn L đồng phạm với Võ Hoài D thực hiện hành vi chuẩn bị hung khí nguy hiểm là dao, kiếm bằng kim loại, bình xịt hơi cay nhằm gây thương tích cho nhóm của Nguyễn Trần Khánh D. Hành vi của bị can N và L đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích, thuộc trường hợp chuẩn bị phạm tội. Vì vậy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm vì xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội. Căn cứ vào vai trò, nhân thân của từng bị cáo, để Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cho tương xứng với hành vi của các bị cáo và tính chất vụ án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo N, L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng L phạm tội lần đầu thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Võ Hoài D thực hiện hành vi, vi phạm pháp luật chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 không xử lý là có căn cứ, Cơ quan cảnh sát điều tra có công văn đề nghị phường Tân Hưng, Quận 7 xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên tên Huy cùng các thanh thiếu niên (chưa rõ nhân thân lai lịch) Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, đủ căn cứ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- 03 cây dao bằng kim loại, dài 0.6m và 03 cây kiếm bằng kim loại, dài khoảng 0.8m. Các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 bình kim loại màu xanh, bên trong chứa hóa chất gây cay mắt, trên thân có chữ Nato. Các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội. Xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Võ Hoàng D: 01 điện thoại Samsung Galaxy A51 màu hồng, số Imei: 355036111439241. D sử dụng điện thoại để liên lạc hẹn đánh nhau nên xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của bị cáo Phạm Tuấn L:

- + 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số Imei (sim 1) 965131044069463, số Imei (sim 2) 865140049369463. L sử dụng điện thoại liên lạc để đánh nhau nên xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- + 01 xe máy kiểu dáng Yamaha Luvis màu trắng đen, BKS: 59P1-X; số khung RLCL44S10DY072246, số máy 44S107222. Xe do Trịnh Huỳnh Hải T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 13/01/2021, bà T ủy quyền cho ông Đặng Xuân T toàn quyền thay mặt và nhân danh bà T nắm giữ, chi phối, sử dụng, sửa chữa và liên hệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền để lập thủ tục thế chấp, cho thuê, trao đổi, bán tặng cho đối với chiếc xe gắn máy mang biển số: 59P1-X (theo hợp đồng ủy quyền ngày 13/01/2021, được Văn phòng công chứng Nguyễn Tất Thành, Thành phố Hồ Chí Minh chứng thực, số công chứng 000319, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD). Ngày 13/01/2021, Đặng Xuân T bán xe này cho bà Phạm Thị U (theo hợp đồng ủy quyền lại được văn phòng công chứng Nguyễn Văn Tuấn chứng thực, số công chứng 004302, quyền số 01/2021TP/CC-SCC/HĐGD). Ngày 14/01/2021, bà U cho L mượn xe đi công việc, bà U không biết L dùng phương tiện phạm tội.

Ngày 12/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, xử lý vật chứng và trả lại xe cho bà Phạm Thị U là có căn cứ nên không xét.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh N: 01 điện thoại hiệu Redmi, màu đen, số Imei 865805045330244, số Imei (sim 2) 865805045330251, N sử dụng điện thoại liên lạc để đánh nhau nên xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Thu giữ của Trần Nguyễn Khánh D: 01 điện thoại Oppo Renoz màu xanh, số Imei: 869563045545370, D sử dụng điện thoại để liên lạc hẹn đánh nhau nên xét tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 6 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2021.

Căn cứ Khoản 6 Điều 134; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn L 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 14/01/2021 đến ngày 18/01/2021.

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 cây dao bằng kim loại, dài 0.6m; 03 cây kiếm bằng kim loại, dài khoảng 0.8m và 01 bình kim loại màu xanh, bên trong chứa hóa chất gây cay mắt, trên thân có chữ Nato.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy A51 màu hồng, số Imei: 355036111439241, thu giữ của Võ Hoàng D.

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, số Imei (sim 1) 965131044069463, số Imei (sim 2) 865140049369463, thu giữ của bị cáo Phạm Tuấn L.

+ 01 điện thoại hiệu Redmi, màu đen, số Imei 865805045330244, số Imei (sim 2) 865805045330251, thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh N.

+ 01 điện thoại Oppo Renoz màu xanh, số Imei: 869563045545370, thu giữ của Trần Nguyễn Khánh D.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 84 ngày 05/5/2021 của Công an Quận 7).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu số án;
- Lưu hồ sơ. (Tk. Loan)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Chí Hiếu